

Số: 27/2022/QĐST-DS

Bắc Giang, ngày 23 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 và Điều 157 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 317, Điều 323, Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 116/2022/TLST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2022 về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV).

Địa chỉ trụ sở: Số 35 Hàng Vôi, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Hoàng Hữu H - Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch LN của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc Giang.

* Bị đơn: Bà Dương Minh H1 (tên gọi khác: Dương Thị Qu1), sinh năm 1956.

Địa chỉ: Thôn Kim 3, xã PhS, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Vũ Văn C1, sinh năm 1957.
2. Anh Vũ Sỹ Ng1, sinh năm 1992.
3. Chị Vũ Thị Thu C1, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: Thôn Kim 3, xã PhS, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

4. Chị Vũ Minh H2, sinh năm 1982.

Nơi ĐKKHKT: Thôn PT 2, xã TG, huyện TM, tỉnh Hải Dương.

Chỗ ở hiện nay: Số 250/60/41/18 PTT, phường TL, huyện TTr, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Vũ Văn C1, anh Vũ Sỹ Ng1, chị Vũ Thị Thu C1 và chị Vũ Minh H2: bà Dương Minh H1 (tên gọi khác: Dương Thị Qu1), sinh năm 1956; Địa chỉ: Thôn Kim 3, xã PhS, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Dương Minh H1, ông Vũ Văn C1 có nghĩa vụ trả Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (gọi tắt là Ngân hàng) theo Hợp đồng tín dụng số 01/2021/409062/HĐTD ngày 24/5/2021 với tổng số tiền tạm tính đến hết ngày 14/9/2022 là 277.231.871đồng trong đó nợ gốc là 250.000.000đồng, nợ lãi là 27.231.871đồng theo các phân kỳ cụ thể sau:

+ Ngày 15/10/2022 (Dương lịch): Bà H1, ông C1 phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam 200.000.000đồng tiền gốc.

+ Ngày 05/11/2022 (Dương lịch): Bà H1 , ông C1 phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam 50.000.000đồng tiền gốc và 27.231.871đồng tiền lãi tính đến hết ngày 14/9/2022 và toàn bộ tiền lãi phát sinh liên quan đến khoản vay kể từ ngày 15/9/2022 theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng.

2.2. Kể từ ngày 15/9/2022, Bà H1 , ông C1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 01/2021/409062/HĐTD ngày 24/5/2021. Trường hợp trong hợp đồng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. Trường hợp Bà H1 , ông C1 vi phạm bất cứ kỳ thanh toán nào, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án buộc Bà H1 , ông C1 phải trả toàn bộ dư nợ theo Hợp đồng tín dụng số 01/2021/409062/HĐTD ngày 24/5/2021.

2.4. Nếu Bà H1 , ông C1 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc không trả hết nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản trên đất tại thửa đất số K19-62, tờ bản đồ số 7, địa chỉ thửa đất: Thôn Đồng Thủy, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Đất đã được Ủy ban nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Q 142355, vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00451QSĐĐ/QĐSỐ433QĐ-CT(H) ngày 10/5/2001 cho hộ bà Dương Minh Hoa theo Hợp đồng thế chấp bằng bất động sản số 01/2016/409062/HĐTC ngày 27/5/2016.

2.5. Về án phí:

- Bà Dương Minh H1, ông Vũ Văn C1 được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam phải

chịu 3.465.000đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.670.000đồngđồng theo biên lai số 0001640 ngày 05/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền tạm ứng án phí còn lại là 3.205.000đồng theo biên lai trên.

2.6. Về chi phí tố tụng:

Bà Dương Minh H1, ông Vũ Văn C1 phải chịu 4.000.000đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam được nhận lại số tiền 4.000.000đồng khi bà Dương Minh H1, ông Vũ Văn C1 nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS TP. Bắc Giang;
- VKS TP. Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

(Đã ký)

Dương Đình Hưng